TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 21 – 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC YÊN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tuyết

2. Bà Hoàng Thị Ngân

Thư ký phiên toà: Ông Thào A Chống – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Yên tham gia phiên tòa: Ông Mùa A Hay - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

LÒ VĂN T. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 04/8/2002 tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn N, sinh năm 1978 và bà Lò Thị H, sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 02/02/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/02/2024, Lò Văn T đi bộ từ nhà đến bến thuyền của bản Lừm Hạ, xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La xin đi nhờ thuyền của một người đàn ông không quen biết đến bến thuyền bản Tà Chan, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Sau đó, T đi bộ đến bản Nà Nghịu, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi trên đường dân sinh thuộc

bản Nà Nghịu, T gặp một người đàn ông không quen biết đang đi bộ ngược chiều với T, T đến hỏi mua ma túy và mua được với người đàn ông 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa Heroine với giá 100.000VNĐ. T cất gói ma túy vừa mua được trên người rồi đi bộ đến khu đất trống thuộc bản Nà Nghịu và lấy một phần số ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng cách đốt hít; số ma túy còn lại T gói lại cất vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi đi bộ về bến thuyền bản Tà Chan. T đi nhờ thuyền của một người không quen biết về bến thuyền bản Lừm Hạ rồi đi bộ về nhà. Trên đường đi T bị tổ công tác Công an xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên kiểm tra hành chính. Lò Văn T đã tự giác lấy gói ma túy cất giấu giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác công an xã Pắc Ngà đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 03/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T. Kết quả: Khối lượng chất bột màu trắng trong gói nilon màu xanh là 0,43gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu T.

Tại bản kết luận giám định số 493/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"*Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma tuý; Loại Heroine ... Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,43gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,43gam; Loại Heroine... "

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSBY ngày 07/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Yên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày 02/02/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu xanh, phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở được niêm phong theo quy định; 01 quần bò màu xanh cũ của Lò Văn T được niêm phong theo quy định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cơ cơ hội cải tạo bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Bắc Yên, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy, ngày 02/02/2024 bị cáo đã mua 01 gói Heroine với giá 100.000VNĐ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo bị tổ công tác Công an xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy cất giấu. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 00 phút ngày 02/02/2024 của Công an xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên; kết luận giám định số 493/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, kết luận tổng khối lượng ma túy thu giữ của Lò Văn T là 0,43gam loại Heroine. Từ các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] *Xét tính chất vụ án:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tình trạng mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy, cần có mức án nghiêm

khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa xác định bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định; bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 0,43gam Heroine đã trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại.

Đối với 01 gói nilon màu xanh, phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở được niêm phong theo quy định; 01 quần bò màu xanh cũ của Lò Văn T được niêm phong theo quy định: Xét thấy đây là những vật dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về vấn đề khác:*

Đối với 02 người cho Lò Văn T đi nhờ thuyền, do Lò Văn T không quen biết nên không có căn cứ điều tra, xác minh.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lò Văn T khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản Nà Nghịu, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Yên không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án, cần chấp nhận.

[8] *Về án phí:*

Bị cáo Lò Văn T là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 02/02/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon màu xanh, phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở được niêm phong theo quy định; 01 quần bò màu xanh cũ của Lò Văn T được niêm phong theo quy định.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/5/2024 giữa Công an huyện Bắc Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Yên).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/5/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Bắc Yên;
- Công an huyện Bắc Yên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Bắc Yên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Phương Thúy